

Số: 414 /KH-MNTL

Tràng Lương, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Mục đích tự đánh giá

1. Xác định trường mầm non đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

II. Phạm vi tự đánh giá

Đánh giá toàn bộ các hoạt động của trường Mầm non Tràng Lương với 5 tiêu chuẩn (25 tiêu chí) theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

III. Công cụ tự đánh giá

Công cụ TĐG là 5 Tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 19/2018/TT- BGDDĐT-QLCL ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Công văn số 5942/BGDĐT-KTKĐCLGD, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Cục trưởng cục khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non.

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng TĐG

Hội đồng TĐG được thành lập theo Quyết định kiện toàn số 407/QĐ-MNTL ngày 26 tháng 09 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Mầm non Tràng Lương, Hội đồng gồm có 9 thành viên.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công
1	Nguyễn Thị Phong	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Trương Thị Tuyết	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng
3	Đinh Thị Hương Nụ	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng
4	Lài Thị Thành	Tổ trưởng CM tổ 2	Thư ký Hội đồng
5	Bùi Thị Hạnh	Tổ phó CM tổ 1	Ủy viên
6	Đỗ Thị Hương	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên
7	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Tổ phó CM tổ 2	Ủy viên
8	Tạ Thị Hậu	Bí thư đoàn thanh niên	Ủy viên
9	Trần Thị Linh	Tổ trưởng CM tổ 1	Ủy viên

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác

a) Nhóm thư ký

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lài Thị Thành	Thư kí - HĐ trường	Thư ký HĐ TĐG
2	Dương Thị Thoa	Giáo viên	Thư kí nhóm 1
3	Nguyễn T. Thanh Thúy	Giáo viên	Thư kí nhóm 2
4	Tạ Thị Hậu	Giáo viên	Thư kí nhóm 3
5	Phạm Thị Huyền	Giáo viên	Thư kí nhóm 4
6	Nguyễn Lý Thủy	Giáo viên	Thư kí nhóm 5

b) Các nhóm công tác

TT	Họ và tên	Chức vụ
Nhóm 1	Nguyễn Thị Phong	Hiệu trưởng
	Lài Thị Thành	TCCM 3 tuổi +NT
	Bùi Loan Hương	Giáo viên
	Trương Thị Ngát	Giáo viên
	Dương Thị Thoa	Giáo viên
	Phạm Thị Huyền	Giáo viên
	Trương Thị Nguyệt	Giáo viên
Nhóm 2	Trương Thị Tuyết	PHT
	Vũ Thị Ngọc	Giáo viên
	Nguyễn T. Thanh Thúy	TPCM 3 tuổi +NT

	Bùi Kim Oanh	Giáo viên
Nhóm 3	Trần Thị Linh	TCCM tổ 4 tuổi
	Hoàng Thị Thúy	Giáo viên
	Tạ Thị Hậu	TBTTND+Giáo viên
	Đinh Hương Nụ	PHT
Nhóm 4	Bùi Thị Hạnh	TPCM 4 tuổi - Giáo viên
	Đinh Thị Hà	Giáo viên
	Phạm Thị Thường	Giáo viên
Nhóm 5	Đỗ Thị Hương	TPVP
	Nguyễn Lý Thủy	Giáo viên
	Trần Thị Như Quỳnh	Giáo viên
	Trương Thị Lít	Giáo viên

3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a) Nhóm thư ký:

- Ban thư ký gồm 06 người: Giúp việc cho Hội đồng tự đánh giá, là thư ký tổng hợp (1 người) và 05 thư ký nhóm chuyên trách

b) Các nhóm công tác, cá nhân bao gồm: các thành viên trong Hội đồng TĐG; cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	- Nhóm 1: Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng Dương Thị Thoa – Thư ký	
	Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng Dương Thị Thoa – Thư k	
	Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng Dương Thị Thoa – Thư ký	
	Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng Lài Thị Thành - Thư ký	
	Tiêu chí 1.5: Tổ chức	Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng	

	nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	Lài Thị Thành - Thư ký	
	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Nguyễn Thị Phong – Nhóm trưởng Lài Thị Thành - Thư ký	
	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	Trương Thị Ngát - Nhóm trưởng Bùi Loan Hương – Thư ký	
	Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	Trương Thị Ngát - Nhóm trưởng Bùi Loan Hương – Thư ký	
	Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	Trương Thị Ngát - Nhóm trưởng Bùi Loan Hương – Thư ký	
	Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	Trương Thị Ngát - Nhóm trưởng Bùi Loan Hương – Thư ký Trương Thị Nguyệt – Thành viên	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	- Nhóm 2 Trương Thị Tuyết – Nhóm trưởng Bùi Kim Oanh – Thư ký	
	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	Trương Thị Tuyết – Nhóm trưởng Bùi Kim Oanh – Thư ký	
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	Vũ Thị Ngọc – Nhóm trưởng Nguyễn Thị Thanh Thúy – Thư ký	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn	- Nhóm 3: Trần Thị Linh – Nhóm trưởng Hoàng Thị Thúy – Thư ký	
	Tiêu chí 3.2: Khôi phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khôi phòng phục vụ học tập	Trần Thị Linh – Nhóm trưởng Hoàng Thị Thúy – Thư ký	
	Tiêu chí 3.3: Khôi phòng hành chính - quản trị	Trần Thị Linh – Nhóm trưởng Hoàng Thị Thúy – Thư ký	
	Tiêu chí 3.4: Khôi phòng tổ chức ăn	Đinh Thị Hương Nụ – Nhóm trưởng Tạ Thị Hậu – Thư ký	
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	Đinh Thị Hương Nụ – Nhóm trưởng Tạ Thị Hậu – Thư ký	

	Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	Đinh Thị Hương Nụ – Nhóm trưởng Tạ Thị Hậu – Thư ký	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	- Nhóm 4: Bùi Thị Hạnh – Nhóm trưởng Phạm Thị Huyền – Thư ký	
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường;	Đinh Thị Hà – Nhóm trưởng Phạm Thị Thường – Thư ký	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	Trần Thị Anh – Nhóm trưởng Nguyễn Lý Thủy – Thư ký	
	Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	Đỗ Thị Hương – Nhóm trưởng Nguyễn Lý Thủy – Thư ký	
	Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	Trần Thị Như Quỳnh – Nhóm trưởng Trương Thị Lít	
	Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	Trần Thị Như Quỳnh – Nhóm trưởng Trương Thị Lít	

V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

1. **Thời gian:** tuần 02 (Từ 11/01/2025 đến 12/01/2025)

2. **Thành phần:** Các thành viên trong hội đồng tự đánh giá, nhóm thư ký và các nhóm công tác

3. Nội dung, chương trình tập huấn

- Giới thiệu các văn bản hướng dẫn công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non:

+ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

+ Công văn 5942/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm

non.

+ Công văn số 2712/SGDĐT-GDMN, ngày 05/11/2019 của Sở GDĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng, công tác tự đánh giá trường mầm non.

+ Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học.

- Thảo luận những khó khăn cần khắc phục của công tác thu thập minh chứng, viết phiếu đánh giá và trao đổi kinh nghiệm giữa các thành viên trong hội đồng tự đánh giá.

VI. Dự kiến các nguồn lực (nhân lực, tài chính,...) và thời điểm cần huy động/cung cấp

1. Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	

	Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 250.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 1), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
Tiêu chuẩn 2 : Cán bộ quản lý, giáo viên,	Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 2), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 2), nhóm	Từ 17/02/2025 đến	

nhân viên		thư ký - Kinh phí: 300.000đ	07/6/2025	
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 2), nhóm thư ký - Nhân lực: Nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 3), nhóm thư ký	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	

		- Kinh phí: 300.000đ		
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 4), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường;	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 4), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 5), nhóm thư ký - Kinh phí: 300.000đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 5), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 5), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	
	Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	- Nhân lực: Thành viên Hội đồng TĐG, nhóm công tác (nhóm 5), nhóm thư ký - Kinh phí: 0đ	Từ 17/02/2025 đến 07/6/2025	

2. Đối với các tiêu chí Mức 4: Không đánh giá

VII. Lập Bảng danh mục mã minh chứng (Có bảng danh mục kèm theo)

VIII. Thời gian và nội dung hoạt động:

Thời gian	Nội dung hoạt động
Tuần 1 <i>từ ngày</i> 17/02/2025 <i>đến ngày</i> 22/2/2025	1. Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. 3. Họp Hội đồng TĐG để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; - Dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG. 4. Phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.
Tuần 2 <i>từ ngày</i> 24/02/2025 <i>đến</i> <i>ngày</i> 01/3/2025	1. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan. 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
Tuần 3 -5 <i>từ ngày</i> 03/3/2025 <i>đến ngày</i> 22/3/2025	1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: - Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo việc tuần 2); - Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được. 2. Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng. 3. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí.
Tuần 6-7 <i>từ ngày</i> 24/3/2025 <i>đến ngày</i> 05/4/2025	Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí (tiếp theo việc tuần 3 - 5).
Tuần 8-9 <i>từ ngày</i> 07/4/2025 <i>đến ngày</i> 19/4/2025	Họp hội đồng TĐG để: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG (nếu có) - Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; - Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu có);

	- Dự thảo báo cáo TĐG.
Tuần 10-12 <i>từ ngày 21/4/2025</i> <i>đến ngày</i> <i>10/5/2025</i>	Họp Hội đồng TĐG đề: - Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan (nếu có); - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG; - Thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung; - Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường; - Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng (nếu có).
Tuần 13-14 <i>từ ngày 12/5/2025</i> <i>đến ngày</i> <i>24/05/2025</i>	1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành. 2. Gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến. 3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có). 4. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường). 5. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.
Tuần 15-16 <i>từ ngày</i> <i>26/05/20245 đến</i> <i>ngày 07/6/2025</i>	1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.

Nơi nhân:

- PGD&ĐT Đông Triều (để b/c);
- Hội đồng TĐG (để th/h);
- CBQL, GV, NV (để th/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong

